

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) 06 tháng đầu năm 2019; phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019 như sau:

I. CÔNG TÁC PCTN 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời công tác PCTN; các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh và UBND huyện, thành phố đã chủ động quán triệt, triển khai thực hiện công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn đã ban hành 58 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước về PCTN¹; trong đó có Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 17/5/2019 về triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh. 100% các sở, ban ngành, cơ quan thuộc tỉnh và UBND các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được UBND tỉnh xác định trong kế hoạch PCTN của tỉnh và đặc điểm, tính chất hoạt động của ngành, địa phương ban hành kế hoạch và chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện ở ngành, địa phương, đơn vị.

b) UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh²; UBND tỉnh đã tổ chức 02 hội nghị, các sở, ngành, địa phương đã thực hiện 08 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho 1.122 lượt cán bộ, công chức, viên chức thông qua các hội nghị, tọa đàm, ... (nhiều hơn 590 lượt người so với cùng kỳ năm 2018: 422 lượt người)³; các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc tỉnh tiếp tục thực hiện việc đưa nội

¹ Một số văn bản: 436/KH-UBND ngày 19/12/2018; 7827/UBND-NC ngày 25/12/2018; 02/KH-UBND ngày 14/1/2019; 26/KH-UBND ngày 14/2/2019; 43/KH-UBND ngày 22/3/2019; 09/CT-UBND ngày 17/5/2019

² Kế hoạch 02/KH-UBND ngày 14/01/2019

³ Một số đoàn thể đã tuyên truyền trong hội viên, trong đó các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tổ chức cho 17.027 lượt người học tập các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước có lồng ghép pháp luật về PCTN và Luật THTK, CLP

dung PCTN vào giảng dạy trong năm học (2018-2019) theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 và Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Báo Quảng Ngãi đã mở các chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên số thứ 3 vào tuần 3 hàng tháng, An ninh – Trật tự trên số báo thứ 5 vào tuần thứ 2 và thứ 4 hàng tháng, Tòa soạn và Bạn đọc. Báo Quảng Ngãi điện tử (www.baoquangngai.vn) đăng nhiều tin, bài, ảnh có liên quan đến phổ biến pháp luật về công tác PCTN, lượng độc giả truy cập 20.000 cuộc/ngày. Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh đã cập nhật đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN nhiều tin, bài về kết quả công tác PCTN...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nên UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp quyết liệt triển khai thực hiện, tăng cường công tác quản lý kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, cải cách hành chính (CCHC), công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị... Kết quả đạt được như sau:

a) UBND tỉnh đã ban hành 12 văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; 19 văn bản về CCHC⁴... Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công để cụ thể hóa quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực.

Trong kỳ, qua công tác thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 09 đơn vị vi phạm⁵ về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, với tổng số tiền 271,07 triệu đồng, đã thu hồi 175,27 triệu đồng⁶, tỷ lệ thu hồi đạt 64,66%, số tiền còn lại đang trong thời hạn thực hiện thu hồi.

b) UBND tỉnh, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố đã công khai, minh bạch thông tin, số liệu trên cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh, của ngành, địa phương, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát; nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, như: tài chính ngân sách⁷, đầu tư phát triển; chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, công tác cán

⁴ Một số văn bản nổi bật: 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018; 166/QĐ-UBND ngày 29/1/2019; 13/KH-UBND ngày 30/1/2019; 169/QĐ-UBND ngày 30/1/2019; 1528/UBND-HCC ngày 1/4/2019; 728/QĐ-UBND ngày 24/5/2019;

⁵ Trường Tiểu học và THCS Ba Chùa, Ba Tơ; Trường mầm non Đakrinh; Trường THCS Sơn Màu; Trường mầm non Sơn Dung; Trường tiểu học Sơn Dung; Trường THCS Sơn Dung, Sơn Tây; UBND xã Nghĩa Thương; Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Quảng Ngãi; Phòng GD&ĐT Tư Nghĩa

⁶ Trường mầm non Đakrinh: 24.867.000đ⁷; Trường tiểu học Sơn Dung: 93.177.000 đồng; Trường THCS Sơn Dung: 28.919.000 đồng; UBND xã Nghĩa Thắng: 21.870.000 đồng; Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Quảng Ngãi: 6.455.000 đồng.

⁷ 1166/QĐ-UBND ngày 17/12/2018; 1216/QĐ-UBND ngày 28/12/2018; 29/QĐ-UBND ngày 14/1/2019; 33/QĐ-UBND ngày 16/1/2019; 197/QĐ-UBND ngày 25/3/2019; 210/QĐ-UBND ngày 29/3/2019; 203/QĐ-UBND ngày 28/3/2019; 1568/UBND-KT ngày 3/4/2019;

bộ⁸, Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, kết quả xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, kết luận thanh tra và xử lý vi phạm,... UBND tỉnh đã tổ chức họp báo định kỳ để kịp thời công khai, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí và trả lời, giải trình đối với các vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

c) Minh bạch tài sản thu nhập: Trong kỳ có 8.833 người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập (*giảm 159 người⁹ so với năm trước: 8.992 người*); đã kê khai là 8.831 người đạt tỷ lệ 99,98%, còn 02 người chưa kê khai¹⁰, chiếm tỷ lệ 0,02%; số bản kê khai đã công khai là 8.831, đạt tỷ lệ 100%. Tính đến hết tháng 5/2019, chưa có trường hợp nào yêu cầu phải giải trình về sự biến động tài sản, thu nhập, xác minh và kết luận việc kê khai tài sản không trung thực.

d) Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin:

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kế hoạch cải cách hành chính năm 2019¹¹, theo đó 100% các sở, ngành, huyện thành phố đã ban hành kế hoạch để triển khai, thực hiện.

Cổng thông tin điện tử tỉnh cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; đưa tin kịp thời về hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; tạo mục “*Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về Thủ tục hành chính*”. Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đã công khai và thực hiện 1.389 thủ tục hành chính của 16 sở¹²; cấp huyện¹³ tiếp tục thực hiện 281 thủ tục hành chính¹⁴. UBND tỉnh đã chỉ đạo thường xuyên rà soát để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các thủ tục hành chính¹⁵.

UBND tỉnh đang triển khai thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi và Đề án Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh giai đoạn 2018-2022, định hướng đến 2030; đã ban hành Quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch hành động Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử;

⁸7615/UBND-NC ngày 14/12/2018; 2360/QĐ-UBND ngày 25/12/2018; 57/QĐ-UBND ngày 11/1/2019; 894/UBND-NC ngày 1/3/2019;

⁹ Nguyên nhân giảm do sáp nhập các đơn vị, thực hiện đề án tinh giản biên chế, sáp nhập các cơ quan, đơn vị, do có sự điều chuyển công chức, viên chức ra khỏi phạm vi, đối tượng kê khai, về hưu...

¹⁰ UBND huyện Đức Phổ: 01 công chức cấp xã đang trong thời gian nghỉ thai sản; UBND huyện Mộ Đức: 01 người đang điều trị bệnh dài ngày.

¹¹ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 14/2/2019; Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 27/12/2018.

¹² <https://motcua.quangngai.gov.vn>

¹³ 11 huyện có bộ phận một cửa, 03 huyện đã thành lập Trung tâm hành chính công.

¹⁴ Theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 (có 248 thủ tục tiếp nhận qua Bộ phận một cửa, 32 thủ tục không qua bộ phận một cửa).

¹⁵ Trong kỳ đã ban hành mới 30, sửa đổi, bổ sung 28, bãi bỏ 29 thủ tục của 05 cơ quan, đơn vị (*Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương; Sở Y tế*)

chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong các CQNN tỉnh; đơn đốc tăng cường sử dụng liên thông văn bản điện tử giữa các cấp và ứng dụng chữ ký số.

đ) Về thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp: UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo triển khai Đề án văn hóa công vụ¹⁶; có 09 cơ quan, đơn vị¹⁷ ban hành cụ thể hóa quy định về quy tắc ứng xử, các sở, ngành, địa phương còn lại triển khai tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội theo quy định của Trung ương.

e) Việc nộp lại quà tặng và tặng quà: Chưa phát hiện trường hợp tặng quà, nhận quà không đúng quy định.

g) Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Trong kỳ có 13 cơ quan, đơn vị¹⁸ lập kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác. Kết quả thực hiện, có 10 đơn vị chuyển đổi vị trí công tác 76 công chức, viên chức¹⁹.

h) Về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: tiếp tục thực hiện Quyết định 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thủ trưởng các cơ quan trong tỉnh đã cụ thể hóa, triển khai thực hiện quy định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, xây dựng kế hoạch thực hiện và cam kết thực hiện, góp phần nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Trong kỳ, chưa có trường hợp nào bị xử lý trách nhiệm người đứng đầu do để xảy ra tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng: Trong kỳ qua công tác thanh tra đã phát hiện **01** vụ việc²⁰ có dấu hiệu tham nhũng (*đã chuyển vụ việc sang cơ quan cảnh sát điều tra xem xét*).

¹⁶ Công văn số 1890/UBND-NC ngày 17/4/2019.

¹⁷ Văn phòng UBND tỉnh; Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; UBND huyện Nghĩa Hành; Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm;

¹⁸ Sở Giao thông vận tải; Sở Lao động, thương binh và Xã hội; Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Thanh tra tỉnh; Sở Y tế; UBND huyện Ba Tơ; UBND huyện Sơn Hà; UBND huyện Sơn Tịnh; UBND huyện Mộ Đức; UBND huyện Tư Nghĩa; UBND huyện Trà Bồng; Trường Đại học Phạm Văn Đồng;

¹⁹ Sở Giao thông vận tải 17 người; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 2 người; Thanh tra tỉnh 1 người; UBND huyện Ba Tơ 9 người; UBND huyện Bình Sơn 1 người; UBND huyện Minh Long 11 người; UBND huyện Mộ Đức 7 người; UBND huyện Sơn Hà 16 người; UBND huyện Sơn Tịnh 7 người; UBND huyện Trà Bồng 5 người.

²⁰ Tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, một số UBND xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi: Có dấu hiệu giả mạo hồ sơ chiếm đoạt tiền chi trả chính sách người có công.

b) Kết quả xử lý hành vi tham nhũng: Các cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân xem xét, xử lý 10 vụ, trong đó: 01 vụ việc mới phát sinh trong kỳ, Cơ quan cảnh sát điều tra đang xem xét; 09 vụ thuộc kỳ trước chuyển sang, cụ thể: Cơ quan cảnh sát điều tra đang xem xét 02 vụ²¹; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đang xem xét 02 vụ²²; Tòa án nhân dân đã xét xử 02 vụ²³, đang chờ xét xử 03 vụ²⁴.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật PCTN

Trong kỳ đã tiến hành 04 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 04 đơn vị; đã ban hành 04 kết luận thanh tra, kiểm tra; ngoài ra đã ban hành 09 kết luận thanh tra kỳ trước chuyển sang. Kết quả thanh tra cho thấy còn một số hạn chế như: Công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN chưa thường xuyên; chưa thực hiện tốt việc tuyên truyền pháp luật về PCTN cho nhân dân ở một số địa phương; một số đơn vị chưa xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện thanh tra về PCTN chưa đầy đủ nội dung theo Thông tư số 02/2012/TT-TTCT, việc thực hiện các kết luận thanh tra còn chậm tiến độ so với yêu cầu; thực hiện một số thủ tục hành chính còn sai sót, như không đảm bảo về thành phần hồ sơ, quá hạn giải quyết; kê khai tài sản chưa đúng quy định; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chưa đúng theo quy định hiện hành; công khai, minh bạch tài chính chưa đảm bảo thủ tục (không có biên bản); việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo của các đơn vị trực thuộc chưa đạt yêu cầu về nội dung và thời hạn.

5. Công tác thu hồi tài sản tham nhũng: Trong 6 tháng đầu năm đã thu hồi từ các vụ việc kỳ trước chuyển sang 435,23 triệu đồng²⁵.

6. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Ưu điểm:

²¹ Tại UBND xã Trà Tân, Phòng TNMT Trà Bồng: Ông Hồ Việt Tùng - nguyên CT UBND xã Trà Tân, ông Thanh Quý Dương - nguyên Trưởng phòng TN&MT tham mưu giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07 hộ dân không thuộc diện được giao đất tại Suối Loa, xã Trà Tân, huyện Trà Bồng; Tại Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, một số UBND xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi: Có áu hiệu giả mạo hồ sơ chiếm đoạt tiền chi trả chính sách người có công.

²² Tại UBND phường Trần Phú, tp Quảng Ngãi: Bà Võ Thị Mận - nguyên cán bộ bán chuyên trách lao động, thương binh và xã hội phường Trần Phú lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản trong chi trả chính sách cho người có công; Tại Trung tâm Ngoại ngữ Tin học 3T Gold: Sai phạm trong thực hiện thanh quyết toán các Hợp đồng đào tạo nghề và không cung cấp hồ sơ có liên quan

²³ Vụ Tại Các đơn vị thuộc UBND thành phố Quảng Ngãi: ông Tạ Văn Tiến - Công chức văn hóa - xã hội phường Nghĩa Lộ đã xét xử 03 năm tù giam; Tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp dạy nghề tỉnh: Trần Thị Lệ Chi, nhân viên Trung tâm có dấu hiệu chiếm đoạt tiền đã xét xử 15 năm tù giam.

²⁴ Tại UBND xã Ba Vinh, Ba Tơ: Bà Đinh Thị Chương, công chức xã Ba Vinh có dấu hiệu tham ô tài sản nhà nước; Tại Trường THCS Nghĩa Kỳ, xã Nghĩa Kỳ, Tư Nghĩa: Bà Lê Thị Kim Chi - nguyên kế toán trưởng, có dấu hiệu tham ô tài sản; Tại UBND xã Bình Tân, Bình Sơn: Bà Hồ Thị Thu Nga - Thủ quỹ UBND xã có dấu hiệu của tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong thi hành công vụ để vụ lợi và Ông Bùi Văn Huân - Chủ tịch UBND xã Bình Tân và bà Bùi Thị Thu Hiền công chức Kế toán – Tài chính xã Bình Tân thiếu trách nhiệm kiểm tra, giám sát để bà Hồ Thị Thu Nga là thủ quỹ của UBND xã Bình Tân chiếm dụng ngân sách xã trong một thời gian dài nhưng không phát hiện.

²⁵ Vụ bà Đinh Thị Chương thu 25,44 triệu đồng; vụ bà Hồ Thị Thu Nga thu 17,15 triệu đồng; vụ bà Võ Thị Mận thu 31,6 triệu đồng; vụ tại xã An Bình, Lý Sơn thu 361 triệu đồng.

UBND tỉnh và Thủ trưởng các sở ngành, địa phương kịp thời quán triệt, ban hành Chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về PCTN; chú trọng công tác giáo dục, tuyên truyền pháp luật về PCTN, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân về PCTN; đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công tác CCHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, áp dụng các biện pháp siết chặt kỷ luật, kỷ cương; hoạt động tự rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội được thực hiện thường xuyên; công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng, vi phạm về kinh tế được tăng cường và đẩy mạnh, khắc phục tình trạng chậm trễ, xử lý không nghiêm minh.

b) Hạn chế, yếu kém:

Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch PCTN còn chậm; cấp trên thiếu đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của cấp dưới; một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng thực hiện vẫn còn hình thức, đối phó; công tác CCHC, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc với người dân, doanh nghiệp có mặt còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; thực hiện công tác tự kiểm tra trong nội bộ vẫn là khâu yếu, phát hiện tham nhũng còn ít; sự phối hợp của các cơ quan chức năng trong công tác chống tham nhũng chưa chặt chẽ; vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, Mặt trận, đoàn thể các cấp và cơ quan truyền thông trong tỉnh chưa đạt được hiệu quả cao trong công tác PCTN.

II. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức THTK, CLP

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Chương trình hành động về THTK, CLP năm 2019²⁶ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch THTK, CLP tại đơn vị. Theo đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá, yêu cầu chống lãng phí, những giải pháp cần thực hiện, đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP nhằm thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

Công tác tuyên truyền pháp luật về THTK, CLP đã được triển khai, góp phần làm chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân trên địa bàn tỉnh. Công tác THTK, CLP trên một số lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí ngày càng được tăng cường. Ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính và tinh thần

²⁶ Quyết định 210/QĐ-UBND ngày 29/3/2019.

trách nhiệm trong thực thi công vụ và THPT, CLP của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị ngày càng được nâng lên.

2. Kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) THPT, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí, ngân sách nhà nước:

UBND tỉnh quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2019; chỉ đạo các cơ quan thu, các Sở, Ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm bám sát dự toán được giao. Kết quả THPT trong quản lý, điều hành ngân sách 6 tháng đầu năm 2019: tổng số tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương 262.252 triệu đồng.

b) Tiết kiệm trong đầu tư xây dựng các dự án ngân sách nhà nước, tiền, tài sản nhà nước:

Kết quả 6 tháng đầu năm 2019 đã thực hiện thẩm tra phê duyệt quyết toán 602 dự án với tổng giá trị được phê duyệt là 1.659.721 triệu đồng. Trong quá trình thẩm tra, đã xuất toán loại bỏ những giá trị bất hợp lý, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước 3.195 triệu đồng. Chỉ đạo rà soát các danh mục dự án vốn năm 2018 chưa giải ngân hết, có nhu cầu thực hiện trong năm 2019; báo cáo tình hình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019; đôn đốc các đơn vị đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2019 và nhiều nhiệm vụ khác.

c) Trong công tác quản lý tài sản, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của các cơ quan, tổ chức:

UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên, thông báo giá gạo, hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019; ban hành quy định về mua sắm tập trung và thực hiện mua sắm tập trung cho các đơn vị theo quy định²⁷; triển khai, tập huấn các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Tiết kiệm trong quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố rà soát các hoạt động khai thác về tài nguyên khoáng sản nhằm chấn chỉnh, ngăn chặn kịp thời những vi phạm xảy ra; đã kịp thời giải quyết những vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý về khoáng sản và đưa hoạt động khoáng sản vào nền nếp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp trong quản lý và cấp phép tài nguyên khoáng sản và Chỉ thị số 29/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về

²⁷ Ban hành Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 về mua sắm theo phương thức tập trung

việc tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động khảo sát, khai thác, vận chuyển, tiêu thụ cát, sỏi lòng sông.

đ) Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng vốn tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

UBND tỉnh ban hành các Quyết định giao tài sản cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp tại Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2016; triển khai và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh theo Nghị định số 49/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước.

e) Tiết kiệm trong quản lý thời gian lao động:

Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế, không tăng biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2019. Đối với số biên chế giảm do nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác, các đơn vị, địa phương chỉ được bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm. Tuyển dụng người đúng trình độ, tiêu chuẩn nghiệp vụ đã phát huy năng suất lao động của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tiết kiệm thời gian lao động theo đúng Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị.

UBND tỉnh tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính nên các sở, ban, ngành và địa phương đã triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ Nội vụ, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên.

g) Tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng:

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức thực hiện nếp sống văn minh nơi công sở, xây dựng cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa, nhất là thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tiết kiệm, lành mạnh, không phô trương, hình thức, không tổ chức nhiều ngày.

3. Đánh giá công tác THTK, CLP

a) Ưu điểm:

Công tác quán triệt, triển khai chủ trương THPTK, CLP được UBND tỉnh quan tâm, chú trọng thực hiện kịp thời, sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức về tiết kiệm, chống lãng phí. Trên cơ sở chương trình hành động của tỉnh về THPTK, CLP các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố đều xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp. Một số đơn vị, địa phương làm tốt công tác THPTK, CLP và đã thu được kết quả nhất định; quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước từng bước đi vào nề nếp, nên đã tiết kiệm được những khoản chi không cần thiết để bổ sung kinh phí cho hoạt động chuyên môn và tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt quy định về công khai tài chính trong tất cả các khâu ở các cấp ngân sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Hạn chế:

Việc triển khai Luật THPTK, CLP tại một số sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh vẫn còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu; chưa cụ thể hóa các văn bản, chỉ thị có liên quan đến tiết kiệm, chống lãng phí trong các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của địa phương, đơn vị; nội dung báo cáo tình hình THPTK CLP chưa đánh giá được thực trạng về sử dụng nguồn lực con người; việc lãng phí trong quản lý đất đai, xây dựng, quy hoạch, khai thác tài nguyên khoáng sản còn xảy ra; ý thức chấp hành về thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên nhưng năng suất lao động chưa tăng; công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN và THPTK, CLP theo Kế hoạch, Chương trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ban hành đảm bảo hiệu quả, thiết thực nhằm nâng cao nhận thức, ý thức của toàn xã hội, trước hết là cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác PCTN và THPTK, CLP.

2. Thủ trưởng các sở ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp PCTN và THPTK, CLP được Trung ương chỉ đạo²⁸ và

²⁸ Một số văn bản quan trọng như: Kết luận 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Quyết định 2544/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình tổng thể về THPTK, CLP giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng

UBND tỉnh triển khai thực hiện tại các văn bản: Kế hoạch công tác PCTN năm 2019, Chương trình hành động THPTK, CLP giai đoạn 2017-2020 và năm 2019, nhất là việc quán triệt, triển khai Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 17/5/2019 về triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về PCTN và THPTK, CLP; chủ động thanh tra, kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí. Tổ chức hoạt động tại Trung tâm hành chính công tỉnh và Trung tâm hành chính công cấp huyện có hiệu quả.

4. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kết luận số 184-KL/TU ngày 11/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn (2016-2020) theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác PCTN và THPTK, CLP 06 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi. Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp và DNNN thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT và TH Q.Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NCdmhai318

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.